

## BIÊN BẢN

### Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường Mầm non Hoàng Động Năm học 2024-2025

\* Thời gian: 13h30 phút, ngày 04 tháng 4 năm 2025

\* Địa điểm: Phòng họp Trường mầm non Hoàng Động

\* Thành phần:

1. Chủ trì: Bà Bùi Thị Thanh Hương; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng tự đánh giá chuyển đổi số.

2. Thư ký: Bà Bùi Thị Ngọc Hà; Chức vụ: Thư ký hội đồng

3. Thành phần khác: Các thành viên trong hội đồng tự đánh giá CDS.

Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-GDĐT ngày 18/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện Thủy Nguyên về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non năm học 2024-2025, Trường mầm non Hoàng Động đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

#### PHỤ LỤC

#### BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo KH số 77/KH-GDĐT ngày 18/11/2024 của Phòng GD&ĐT)

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
1	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)					<i>Kế hoạch số 26/KH-MNHD ngày 19/9/2024 Về triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số của Trường Mầm non Hoàng Động giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030</i>  <i>- Kế hoạch số 29/KH-MNHD ngày 19/09/2024 về Kế hoạch chuyển đổi số trong Trường Mầm non Hoàng Động năm học 2024-2025</i>
2	Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng,	60đ		Mức độ 1: dưới		<i>Phần mềm tính ăn trên excel</i>

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	<b>chăm sóc, giáo dục trẻ</b> Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:			20 điểm <b>Mức độ 2:</b> từ 20-45 điểm <b>Mức độ 3:</b> trên 45 điểm		
	- Quản lý thông tin trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>5 điểm</b>		5	- Quản lý thông tin trẻ trên phần mềm CSDL ngành của nhà trường ( <a href="https://truong.haiphong.edu.vn">https://truong.haiphong.edu.vn</a> )
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>5 điểm</b>		5	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em bằng biểu đồ, số liệu trên phần mềm CSDL ngành của nhà trường ( <a href="https://truong.haiphong.edu.vn">https://truong.haiphong.edu.vn</a> )
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. (Cách đánh giá: có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>5 điểm</b>		5	- Quản lý thông tin CBQL, giáo viên, nhân viên trên: + Phần mềm Misa ( <a href="https://haiphong.qlcb.vn">https://haiphong.qlcb.vn</a> ); + Phần mềm Temis ( <a href="https://temis.csdl.edu.vn">https://temis.csdl.edu.vn</a> ) + Phần mềm CSDL ngành ( <a href="https://truong.haiphong.edu.vn">https://truong.haiphong.edu.vn</a> )
	- Quản lý thông tin y tế trường học. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>5 điểm</b>		5	<a href="https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports">https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports</a>
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập		<b>05 điểm</b>		5	- Phần mềm phổ cập giáo dục ( <a href="https://pcgdhaiphong.eitsc.edu.vn">https://pcgdhaiphong.eitsc.edu.vn</a> )

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)					
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>3 điểm</b>		3	- Phần mềm quản lý tài chính MISA <a href="https://qltsapp.misa.vn/settlement">https://qltsapp.misa.vn/settlement</a>
	- Quản lý văn bản điện tử. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>3 điểm</b>		3	<a href="https://qlvb.hpnet.vn/">https://qlvb.hpnet.vn/</a> <a href="https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports">https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports</a>
	- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hàng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ. (Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>7 điểm</b>		7	- Có sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn - Phần mềm tính ăn trên excel
	- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>7 điểm</b>		7	- Sử dụng phần mềm google drive và phần mềm edoc quản lý kế hoạch soạn bài, kế hoạch thực hiện CTGDMN, đánh giá trẻ của nhóm lớp. <a href="https://drive.google.com/drive/folders/1a1SCaChxtKmXvZZGYyDk98YFIUauzMTa?usp=sharing">https://drive.google.com/drive/folders/1a1SCaChxtKmXvZZGYyDk98YFIUauzMTa?usp=sharing</a> và <a href="https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports">https://edoc.smas.edu.vn/statistics-reports</a>
	- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ		<b>7 điểm</b>		7	<a href="https://www.facebook.com/profile.php?id=61557557477181">https://www.facebook.com/profile.php?id=61557557477181</a>

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)					<a href="https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2">https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2</a>
	- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)		2,5 điểm		2.5	- Sử dụng zalo nhóm lớp, facebook nhà trường, website nhà trường để tuyên truyền thường xuyên, liên tục.
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý) (Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)		5,5 điểm		5,5	<a href="https://truong.haiphong.edu.vn/Default.aspx">https://truong.haiphong.edu.vn/Default.aspx</a> và <a href="https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2">https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2</a>
	- Ban hành, quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ					- Quyết định thành lập tổ công tác chỉ đạo nhiệm vụ CDS 44/QĐ-MNHD ngày 19/09/2024
	<b>Triển khai dịch vụ trực tuyến:</b> - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa	12đ	4 điểm	Mức độ 1: dưới 04 điểm Mức độ 2: từ 04-08 điểm Mức độ 3: trên 08	4	<a href="https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/">https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/</a>

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	4 điểm; không triển khai: 0 điểm)			điểm		
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. (Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>4 điểm</b>		4	<a href="https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2">https://mnhoangdong.haiphong.edu.vn/homegdmn2</a> <a href="https://www.facebook.com/profile.php?id=61557557477181">https://www.facebook.com/profile.php?id=61557557477181</a>
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		<b>4 điểm</b>		4	<a href="https://emisapp.misa.vn/r/Home.aspx">https://emisapp.misa.vn/r/Home.aspx</a>
	<b>Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:</b> - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)	<b>20đ</b>	<b>10 điểm</b>	<b>Mức độ 1:</b> dưới 05 điểm <b>Mức độ 2:</b> từ 05-15 điểm <b>Mức độ 3:</b> trên 15 điểm	9	- Sử dụng các phần mềm( edoc, misa, yoyo, Padlet... - Sử dụng đúng cách các trang mạng xã hội : 100% Sử dụng các phần mềm xây dựng thiết bị dạy học số: 85%
	- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng. Nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5		<b>10 điểm</b>		9	Danh sách giáo viên tham gia tập huấn trên nền tảng số  Giấy khen và chứng chỉ của CBQL tham gia tập huấn

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)					
	<p><b>Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:</b></p> <p>- Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có công kết nối Internet) (Cách đánh giá: Tỷ lệ &gt;50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05%) -10%: 01 điểm; tỷ lệ &lt;05%: 0 điểm)</p>	<b>8đ</b>	<b>4 điểm</b>	<p><b>Mức độ 1:</b> dưới 03 điểm</p> <p><b>Mức độ 2:</b> từ 03-06 điểm</p> <p><b>Mức độ 3:</b> trên 06 điểm</p>	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 15/15 phòng học có máy tính, máy in được kết nối Internet</li> <li>- 15/15 lớp có ti vi.</li> <li>- Văn phòng 5/5 máy tính ( HT,PHT,KT,VT)</li> <li>- Hội trường nhà trường có 1 máy chiếu</li> </ul>
	<p>- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non (Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)</p>		<b>4 điểm</b>		2	Có máy tính phục vụ công tác văn phòng nhưng chưa có máy các tổ chuyên môn
	<b>Tổng điểm tối đa</b>	<b>100đ</b>		<b>MD3</b>	<b>96</b>	

- Ưu điểm:

+ Ban giám hiệu đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm và theo giai đoạn

+ Tổ chức các buổi tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên.

- + Triển khai xây dựng quy chế bảo mật dữ liệu số trong nhà trường.
  - + Trường đã có wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên trường
  - + Triển khai các phần mềm để quản lý học sinh, giáo viên.
  - + Giáo viên sử dụng án điện tử rộng rãi
  - + Áp dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy: PowerPoint, Canva... phần mềm học trực tuyến.
  - + Chia sẻ video bài giảng, tài liệu trên nền tảng số (Zalo nhóm lớp, padlet, facebook nhà trường, website trường).
  - + Thông tin trẻ em, sức khỏe được cập nhật trên hệ thống CSDL ngành
  - + Phụ huynh có thể theo dõi hoạt động của con qua các bài viết trên trang facebook và trang website của nhà trường.
  - + Máy tính, tivi phục vụ giảng dạy được trang bị đầy đủ.
  - + 100% giáo viên sử dụng các phần mềm CDS như: Edoc, Misa, temmis..
  - Tồn tại, hạn chế:
    - + Thiếu thiết bị cho giáo viên ứng dụng công nghệ số
    - + Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ
    - + Chưa khai thác hết tiềm năng của các nền tảng số
    - + Kỹ năng sử dụng công nghệ của giáo viên chưa đồng đều.
- Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.
- Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/4/2025

**THƯ KÝ**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

**Bùi Thị Ngọc Hà**

**Bùi Thị Thanh Hương**

